

THƯ CHÚC TẾT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13/1/1999

Trọng kính Đức Hồng Y CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM.

Trọng kính quý ĐỨC CHA.

Trọng kính quý LINH MỤC, QUÝ TU SĨ NAM NỮ.

Kính thưa quý ÔNG BÀ và ANH CHỊ EM ĐỘC GIẢ tập san "CANTÁTE"

Ban Biên tập "CANTÁTE" xin gửi đến quý vị lời kính chúc

TÂN XUÂN, MINH NIÊN KỶ MẢO

chan hòa tình phụ tử trong Đức Thánh Phụ.

Qua 71 số Tài Liệu Chuyên Đề Thánh Nhạc, CANTÁTE mạo muội lặp lại lời thánh vịnh mời gọi cộng đồng Dân Chúa tại Việt Nam thân yêu cùng cất tiếng hát thánh ca chúc tụng và cảm tạ Đức Thánh Phụ hằng tôn đở hồng phúc trên giáo hội và đất nước Việt Nam thân yêu chúng ta.

Đồng hội đồng thuyền trên cùng một hành tinh địa đàng không ngừng được hiện đại hóa, CANTÁTE mang ước nguyện cộng đồng Dân Chúa luôn cùng song hành khi hát lên những bài ca mới, mới từng đợt phát triển tâm linh, mới từng nấc thăng tiến "hoàn hảo như ý Cha hằng tồn tại giữa các tầng trời".

Xin cùng quý vị nguyện chúc cho tình huynh đệ gắn bó với nghĩa thủ túc bền chặt như một bản tình ca thế giới "cho danh Cha cả sáng".

Tm. Ban Biên Tập

Lm. Linh hướng

Thiên Ý

PHẦN MỞ ĐẦU: MỘT ÍT THƠ

Thơ tùy hứng

SỰ ĐỜI

Vẫn rằng Chúa chịu đóng đinh
Mấy ai buốt nhức nhục vinh với Thầy

Tin mừng trích dẫn đêm ngày
Bao người biết Chúa muốn gì, lo toan!

Nhắc nhau Lời Chúa râm ran
Mấy ai tiếp nối Thầy, làm phúc âm!

MỘNG CHINH NHÂN

1198

Thơ thánh nhạc

THÁNH GIA THẤT (Tv. 127)

Giuse dòng Gia cóp
Bạn Đức Maria
Đấng sinh Chúa Giêsu
Được gọi là Cứu Chúa

Nguyên văn: "Iacos autem genuit Ioseph, virum Mariae, de qua est Iesus, qui vocatur Christus." Câu này dùng để sáng tác câu đối cho Đối ca nhập lễ Thánh gia Thất năm A,B,C.

PHẦN I: HỌC HỎI VĂN KIẾN

Thông điệp **MUSICAE SACRAE DISCIPLINA**

(Kỷ luật thánh nhạc - tiếp theo)

(Bản dịch)

VAI TRÒ CỦA CÁC ĐỨC GIÁO HOÀNG

14. Các Đức giáo hoàng đã luôn khôn ngoan cấm chỉ những bản làm tròn bốn phận lo lắng thận trọng đó, và Công đồng Trentô đã không qua tiếng đàn đại quần cầm hoặc lời ca, thấy có vài yếu tố

khêu gọi hay vấn đực.
(Lời bàn dẫn)

Tuy bước sang phần khác, phần nói về các đức giáo hoàng, nhưng thông điệp vẫn đang nói vấn đề không được đưa yếu tố phàm tục xa lạ vào sự tiến bộ chân chính của thánh nhạc. Các đức giáo hoàng cũng đã thận trọng và lo lắng cho việc này. Vì phải nói, nghệ thuật nhất là nghệ thuật âm nhạc – nghe chứ không thấy, không sờ, nắm, không bắt quả tang, ít chứng cứ – dễ bị lạm dụng và bóp méo (hội họa dễ nắm chứng cứ như thế mà còn bị lạm dụng khi đưa vào khuynh hướng siêu thực lối vẽ khóa thân tất cả tranh ảnh đạo với nhiều lời giải thích nghe xuôi tai lắm!), thì hỏi sự thận trọng, lo lắng của các ngài có quá viễn vông và quá đáng hay không?

“Lo lắng, thận trọng, và khôn ngoan” như thế vẫn chưa đủ! khi ở Việt nam, người ta vẫn luôn lách để lạm dụng được kìa! Kể thử vài cái

nghe chơi! Anh đệm đàn thì sôi tiếng, xoáy tiếng, vượt phím, chạy ngón ào ào và bảo làm thế “để lôi cuốn giới trẻ”, cô ca trưởng thì bài thánh ca lọt vào tay cô, đều bị tiết điệu hóa cả! cô giải thích: “nghe cho hấp dẫn đỡ buồn ngủ” “cho thánh lễ sinh động”, ông nhạc sĩ nếu không còn viết giai điệu theo công thức rock hoặc pop hoặc blues, thì thể nào cũng còn cố sử dụng một vài quãng nhạc “ấn tượng” có tính lãng mạn đời, hoặc sử dụng vài ba từ ngữ vừa nghe đã sức mùi tình ái yêu đương bên ngoài giáo đường như “ái ân”, “nồng nàn”, “đắm đuối”, “nhớ nhung”...và ông giải thích ngon ơ: “ấy! nhạc ngữ bây giờ nó vậy đấy! Không thể làm khác được!” Đó! chỉ vài ví dụ nho nhỏ, cũng đủ thấy hiện tượng “thờ bò vàng” mà giáo hội lúc nào cũng lo lắng canh chừng. “Lo lắng”, “thận trọng”, và “khôn ngoan”. Quả không thừa!

NK

PHẦN II: HỎI ĐÁP

Hỏi: *Tại sao các nhà thờ theo tôi biết, hiện nay không hát kinh Tin kính nữa, mà chỉ hát kinh Xin chúa thương xót, kinh Vinh danh, Thánh thánh, Lạy chiên Thiên Chúa, có*

phải đây là luật mới về hát thánh ca? (Trần Hoàng, Cư xá Cửu Long. BT. Tp. HCM)

Đáp: Không phải luật mới. Do tự động theo nhau mà bỏ hát vì kinh

Tin kính dài, hát lâu làm thánh lễ kéo dài hơn một đôi phút. Đúng lý ra phải hát, vì 5 kinh là 5 chương của một tác phẩm duy nhất, hát hết 4 chương tự dừng đọc 1 chương là uống, là bất hợp lý. Nhưng rồi thấy cộng đoàn cũng đồng tình, vui vẻ đọc, nên chuyện trở nên phổ biến hiện nay như vậy. Chẳng nghe giáo quyền có ý kiến gì.

Hỏi: Trong thánh lễ có nên chen vào các bài dạng lớn như hợp xướng 4 bè đuổi nhau, như cantata ... không? Sợ rằng giáo dân chẳng hiểu gì về nghệ thuật lẫn nội dung, lại mất giờ vô ích? Theo tinh thần thánh nhạc phụng vụ, tôi hiểu chỉ nên hát đối đáp, hát cộng đồng mà thôi, có đúng vậy không? (Nguyễn An. Cẩn thơ).

Đáp: Trong thánh lễ, không có chỗ cho việc hát các tác phẩm lớn mà bác vừa kể, bởi mỗi nghi thức: nhập lễ, đáp ca, dâng lễ... được GH sắp đặt phải hát tác phẩm theo hình thể gì rồi và chủ yếu là hát đối đáp trong đó cộng đoàn là một thành phần quan trọng. Tuy nhiên, GH cho phép và khuyến khích thỉnh thoảng nên hát một tác phẩm có giá trị như hymnus, choral, motetum, canon, trích đoạn cantata... cho thêm long trọng và thay đổi (số 11, 12, 13 của thông điệp Musicae sacrae disciplina). Việc hát khó nghe lời ca,

hoặc nội dung, hay khó hiểu cái thi tứ của hình thể và nghệ thuật hòa âm, đối âm... thì thiết tưởng nên khắc phục bằng nhiều cách: phổ biến trước bằng văn bản hay bằng giải thích ngoài thánh lễ v.v... những tác phẩm sắp được hát, cho cộng đoàn hiểu.

Hỏi: LINH HOẠT VIÊN PHỤNG VỤ được đưa vào một mục trong báo CANTÁTE, theo tôi nghĩ để mọi người hiểu vai trò của nó. Thế nhưng, lâu nay không hề nghe nói tới loại người này trong nhà thờ. Hỏi cha xứ, ngài bảo đây là việc “phịa” ra thôi! Chứ giáo hội sắp đặt gì ra nấy hết cả, không việc gì linh hoạt linh hiết!!! Vậy xin quý cha cho biết, việc này ai nghĩ ra? Có được giáo quyền chấp thuận hay không? Và viết thành đề mục hẳn hoi trong báo để kêu gọi mọi người làm hay để đưa ra mẫu gương, hay để đề nghị với giáo quyền? ... (Từ Đàm, Xuân Lộc)

Đáp: Xin trả lời bạn cách rõ ràng khúc chiết như sau:

1. Chính chúng tôi nghĩ ra chức vụ LINH HOẠT VIÊN PHỤNG VỤ, do thấy phía hàng ngũ giáo dân: tham dự thánh lễ thiếu tích cực và sai ý nghĩa, bị bỏ rơi, và rất nhiều người than thở: “không làm sao sốt sắng cho nổi!”, do thấy ca đoàn sai nhiệm vụ và bề cong ý nghĩa của thánh lễ, do thấy cộng đoàn không

hiểu gì về phụng vụ và không tham gia hát xướng, do thấy linh mục vướng bận nhiều điều phụ và vì vậy làm cho thánh lễ chia trí. Ví dụ: la mắng, rao báo, thêm thắt vào trong nghi thức khiến nghi lễ bị hiểu sai, do thấy nói hoài mà không ở đâu được thực hiện hát được cộng đồng, nhất là do thấy thánh nhạc bị hiểu và làm sai, và còn vô số lý do khác.

2. Giáo quyền nếu đọc nhớ lại lịch sử phụng vụ, hẳn sẽ không ngạc nhiên khi nghe nói đến chức danh ASL, nhiệm vụ và mục đích, vì đã có từ thế kỷ I đến IV (xem Martimort “các nguyên tắc của Pv.”, p.53) và hy vọng giáo quyền sẽ chấp thuận và gấp rút lập ra chức danh này. Bởi có ích hơn vừa không hại đối với mọi người, và nhất là giúp giáo dân dự lễ sốt sắng: chính họ dâng lễ do họ làm ra.

3. Viết thành đề mục là chúng tôi có ý: đề nghị nên tổ chức lại cho có chức danh ASL đã có (xưa là phó tế, nay đâu cần cho họ chức thánh đó, để dễ tổ chức hơn!) vừa đưa mẫu ra vừa kêu gọi. Nếu ai đi sâu vào tâm lý, mơ ước, và thao thức của giáo

dân sẽ rõ họ đang cần tham dự thánh lễ cách chủ động, sốt sắng mà không biết làm gì để được như vậy. Bởi sốt sắng giờ đây được mọi người hiểu ra là không phải say sưa, ngất trí, đăm đăm kết hiệp chỉ một mình ta với Chúa, môi miệng lúc nào cũng lâm râm, quỳ lại lâu trong nhà thờ, hay sốt sắng là xin xỏ Chúa luôn miệng, than thở rên rĩ, van vỉ suốt! mà là chủ động dâng lễ với mọi người, hòa nhập vào đám đông dân Chúa hồ hởi ca hát khen ngợi Chúa với sự am hiểu việc mình làm. Cứ lấy hình ảnh mọi người trong đám mít tinh nhiệt tình sôi sục với đám đông, vì thánh lễ là lễ hội. Hay hình ảnh một thực khách dự tiệc, ăn uống tích cực với mọi người, trò chuyện, nâng ly, chúc cốc, hòa mình và thật tình, chủ nhà sẽ hài lòng biết bao với những vị khách đó.

Tóm lại, CANTÁTE khơi vấn đề và đề nghị: cứ việc trong khả năng mình. Còn quyền quyết định là giáo quyền. Không có điều gì là lấn cấn!

DIỆU TRÚC

PHẦN III: GẶP GỠ

HÁT PHỤNG VỤ

Theo yêu cầu của nhiều độc giả, CANTÁTE sẽ đăng bản liệt kê

dưới đây, tạm đặt tên là HÁT PHỤNG VỤ. Nhưng trước hết nên hiểu để gọi đúng là HÁT PHỤNG VỤ gồm có 3 nghĩa:

1. Nghĩa thứ 1: ĐÚNG HÌNH THỂ

Bài thánh ca phải được sáng tác ĐÚNG HÌNH THỂ khi có chủ định sáng tác cho một nghi thức nào đó, nhập lễ, hay dâng lễ chẳng hạn, vì NGHI THỨC nào buộc phải HÌNH THỂ đó (chuyện này đã có từ lâu chứ không phải mới đây, không tin cứ giở sách Liber Usualis còn gọi là Paroissien Romain, hay sách Kyriale & Graduale Simplex). Ví dụ: NGHI THỨC NHẬP LỄ, bản chất nghi thức này là cuộc rước tiến vào nhà thờ, cộng đoàn phải vừa đi vừa hát đối - đáp, thế nên Giáo hội ấn định bất kỳ bài hát nào hát lúc này đều phải được sáng tác theo HÌNH THỂ ĐỐI CA (Antiphona ad introitum). Các NGHI THỨC khác cũng vậy...

Nhìn lại, và thử truy tìm trong kho tàng thánh ca VN xem, để hát cho NGHI THỨC. Nhập lễ thôi, có được bao nhiêu bài ĐÚNG HÌNH THỂ? Đối ca nhập lễ (nên nhớ, hình thể này gồm có 2 phần: phần một là 1 câu đối dành cho cộng đoàn hát: cantare, phần hai là nhiều câu xướng dành cho ca đoàn tụng: cantillare hay còn gọi là psallere),

chưa kể các NGHI THỨC khác cũng vậy. Trong khi rặc một HÌNH THỂ Ca khúc (cantus) 2 đoạn (điệp khúc và phiên khúc) dùng cho bất kỳ nghi thức nào để đến nỗi thừa mứa, chán chê gây hiểu sai trong giáo dân VN về việc hát thánh ca, rồi còn làm phương hại đến ý nghĩa và hiệu quả của phụng vụ nữa (hình thể ca khúc không được xếp trong biên chế thánh ca phụng vụ, vì tính chất dễ dãi của nó, bằng chứng là các nhạc sĩ hàn lâm ưa nói đùa rằng: “khi bạn sáng tác 1 bài hát chẳng ra thể thống gì, bạn cứ gọi nó là ca khúc”. Còn việc được phép sử dụng những *ca khúc bình dân tôn giáo* khi nào, xin sẽ nói sau). Chuyện thật đáng lo!

2. Nghĩa thứ 2: ĐÚNG NỘI DUNG

Có thể vẽ ra bộ 3: NGHI THỨC - HÌNH THỂ - NỘI DUNG nằm trong một bài thánh ca phụng vụ cũng như phải nằm trong đầu của một nhạc sĩ thánh nhạc. NGHI THỨC-HÌNH THỂ thì đã bàn xong, bây giờ là NỘI DUNG. Giáo hội đã quy định NỘI DUNG của các bài thánh ca phải là Thánh Vịnh (còn hiểu: đó là kho tàng 150 Thánh Vịnh, cộng thêm các Bài Ca của Đức MARIA, ông Môi-sen, tiên tri I-sa-ia, vua Đa-vít... các thánh Tông đồ, các Giáo phụ, và các lời kinh của Giáo

hội). Đó là những lời cầu nguyện và ca ngợi của Hội thánh thông công (khải hoàn, thanh luyện và tại thế) luôn mang tính phổ quát, phổ cập, thực tiễn và vô tư, lại chứa trong ấy bao công trọng đức dày của các bậc thánh nhân, thân thế của Đức Mẹ, và trên hết là công nghiệp và thế lực vô song của Đức Kitô, nên xứng đáng dâng lên trước ngai tòa Đức Chúa Cha, tất cả câu chuyện là như vậy. Thế nên, HÁT ĐÚNG NỘI DUNG tức là phải HÁT ĐÚNG THÁNH VỊNH mà Giáo hội đã công phu xếp đặt. (Có khó quá không? - Không đâu! nếu học thấu đáo cách sáng tác thánh ca, chuyện trở thành dễ ợt, trái lại, còn giúp nhạc sĩ “thỏa chí tang bồng” trong sự sáng tạo, nhạc hứng và đường lối sáng tác nữa! Có buồn lắm không? - Cũng không! bởi nếu thử bước vào thế giới THÁNH VỊNH, sẽ thấy cả một bầu trời thi tứ, ý vị, nguồn thơ.. Chưa đâu! lời kinh của cả một Hội thánh thông hiệp sẽ bện chặt ta trong ân sủng, lúc ấy buồn hay vui gì... sẽ thấy ngay thôi!). THÁNH VỊNH là lời kinh của Giáo hội, như thế cũng đã quá phong phú, hoặc quá đủ, đâu cần ta phải “bổ sung” vào bằng những lời kinh nhỏ bé, hạn hẹp, vụ lợi và cục bộ để cạnh tranh với lời kinh của toàn thể Hội thánh. Nên tóm lại HÁT ĐÚNG

NỘI DUNG là phải hát THÁNH VỊNH. Chuyện tưởng đã quá rõ!

Nhưng nhìn lại các nhà thờ VN, có HÁT ĐÚNG NỘI DUNG là THÁNH VỊNH hay không, thì ai cũng đã biết. Tình trạng như thế thật giống như “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược”. Thật đáng buồn!

3. Nghĩa thứ 3: ĐÚNG CÁCH

Sau khi bài thánh ca đã ĐÚNG NGHĨ THỨC - HÌNH THỂ - NỘI DUNG rồi, thì phải HÁT ĐÚNG CÁCH. Bất kỳ HÌNH THỂ nào cũng chia 2 phần: một phần dành cho cộng đoàn hát (cantare), một phần dành cho ca đoàn cũng hát, nhưng hát (cantillare) theo kiểu gọi là tụng (psallere). Nên nhớ, động từ HÁT bao gồm 2 nghĩa: nghĩa cantare thì hát là giọng ca lên bổng xuống trầm, vừa chú trọng lời mà cũng vừa chú trọng nhạc, nghĩa cantillare thì hát là giọng ca tà tà ở một âm vực nào đó, không chú trọng nhạc, chỉ lo cho lời, người ta gọi là tụng (kinh), ngâm (thơ), vịnh (phú), hò (khoan), đọc (vè) ... Các vở đại nhạc kịch (opera), cải lương, hát bộ, chèo, hát bả trạo... (operetta) vận dụng 2 cách trên để vở diễn luôn sinh động, thánh lễ là một cuộc diễn lại lịch sử ƠN CỨU ĐỘ, chứa trong đó rất nhiều chương, phần, khúc, chuyện, màn, cảnh, tình tiết,



động tác và cử chỉ nên phải sử dụng cả 2 cách hát. Còn hơn nữa, không thể chỉ hát theo 1 nghĩa cantare duy nhất bởi độc 1 hình thể ca khúc duy nhất trong suốt thánh lễ, kéo theo việc ca đoàn hát giành, hát lẩn, hát khoán, như thế sẽ tiêu diệt sự LINH ĐỘNG của thánh lễ, nghĩa chữ HÁT, HÌNH THỂ, LẤN NỘI DUNG và NGHI THỨC. Rõ ràng, HÁT ĐÚNG CÁCH hết sức quan trọng!

Nhìn lại các nhà thờ VN mà xem, hát lễ cách xuề xòa, do sự hiểu biết cũng quá xuề xòa, từ đó nảy sinh nhiều tiêu cực như hát trình diễn, hát solo kiểu nhạc đời, hát độc quyền, hát tranh đua, hát thuê, hát lấy lệ... Bỗng một lúc nào đó thấy được sự sai trái, liền hô hoán lên “phải hát cộng đồng!...”. Tưởng sao? Lại sai tiếp! Vì Giáo hội không có khái niệm hát cộng đồng, chỉ có quan niệm hát là phải đối-đáp, để đối-đáp thì phải có đôi bên, mà đôi bên chia cách nào vẫn phải có một bên là cộng đoàn. Thật đáng ngại!

Vậy để HÁT PHỤNG VỤ phải khởi sự từ QUAN NIỆM ĐÚNG VỀ HÁT THÁNH CA ở mọi tầng lớp. Bằng cách nào? - Huấn luyện đại trà (trường, lớp, khóa, tài liệu, nói

chuyện, thông tin, trao đổi, phong trào, nhắc nhở...). Ai làm? - Không biết! Khi nào? - Cũng không biết!

Chính vì có 2 điều KHÔNG BIẾT, nên chúng tôi vì bức xúc, mà khởi động trước: lập nhóm – **biến tư tưởng của Lm. ANT. TIẾN DŨNG thành hành động** - song song là tờ báo CANTATE và trung tâm âm nhạc **CREDO Tân sa châu** và sắp tới là trung tâm thánh nhạc Antonio.

Bắt chước nhật báo OUEST FRANCE, tờ báo địa phương lớn nhất nước Pháp, khi nói gì, chúng tôi cũng chủ trương:

Dire sans nuire

Montrer sans choquer

Témoigner sans agresser

Dénoncer sans condamner

(tạm dịch)

Nói mà không phá

Phơi bày mà không gây sốc

Minh chứng mà không gây hấn

Tố giác mà không kết án

Để việc khởi động cụ thể và thực tiễn, chúng tôi gửi đến quý độc



giả bản liệt kê HÁT PHỤNG VỤ theo như quý vị đã yêu cầu.

HÁT PHỤNG VỤ

stt	NGHI THỨC	HÌNH THỂ			CÁCH HÁT		GHI CHÚ	
		TÊN GỌI	BỐ CỤC	NỘI DUNG	CA ĐOÀN	CỘNG ĐOÀN		
1	Nhập lễ	Đối ca nhập lễ (antiphona ad introitum)	1 câu Đối ca	ý thánh vịnh hay ý lễ		Cantare	lấy từ Graduale Simplex	
			nhiều câu xướng	Thánh vịnh	Cantilare			
2	Sau bài đọc I	Đáp ca (responsorium)	1 câu xướng	một nửa câu thánh vịnh	Cantilare		-nt-	
			1 câu đáp ca	một nửa câu thánh vịnh		Cantare		
			nhiều câu xướng	Thánh vịnh	Cantilare			
3	Sau bài đọc II	Ca tiếp liên (sequentia)	nhiều cặp, mỗi cặp 2 câu Tv. có chung 1 ý nhạc	thánh vịnh hoặc thường là các bài ca	Cantare luân phiên	Cantare luân phiên	-nt-	
		thánh vịnh hát 1 lèo (tractus)	Các Tv. nối đuôi nhau	thánh vịnh	Cantilare luân phiên	Cantilare luân phiên	-nt-	
		đối ca tung hô (ant. Acclamation)	1 câu đối ca	Lời Chúa ở tin mừng		Cantare	sách lễ Roma	
			nhiều câu xướng	thánh vịnh			Grad. Simp.	
		đối ca alleluia (alleluaticus)	1 câu đối bằng alleluia (3 lần)	Alleluia			Cantare	-nt-
			nhiều câu xướng	thánh vịnh	Cantilare			

4	Dâng lễ	đôi ca dâng lễ (Ant. ad offertorium)	1 câu đôi ca	ý thánh vịnh hay ý lễ		Cantare	-nt-
			nhiều câu xướng	thánh vịnh	Cantil-lare		
5	Hiệp lễ	đôi ca hiệp lễ (Ant. ad communionem)	1 câu đôi ca	ý thánh vịnh hay ý lễ		Cantare	-nt-
			nhiều câu xướng	thánh vịnh	cantil-lare		
6	Thường lễ	Bộ lễ Missa	Xin Chúa thương xót	Xin Chúa thương	Cantare luân phiên	Cantare luân phiên	Sách lễ Roma
			Vinh danh	Tôn vinh Chúa	-nt-	-nt-	
			Tin kính	ôn lại tín điều	-nt-	-nt-	
			Thánh thánh	Cao điểm lời tôn vinh Chúa	-nt-	-nt-	
			Lạy chiên TC	Xin ơn bình an	-nt-	-nt-	
					Chủ tế	Cộng đoàn	
7	Phần còn lại	Cung đọc (Tonus)	Cung xướng đáp	Các câu chào đáp, công bố, kêu mời...	Cantil-lare	Cantil-lare	-nt-
			Cung nguyện	Các lời nguyện Lạy Cha, Tiền tụng, Exsultet	Cantil-lare	Cantil-lare	
			Cung sách	2 bài đọc bài Tin Mừng bài Thương Khó	Cantil-lare	Cantil-lare	

PHẦN IV: SƯU TÂM - THAM KHẢO

UNIVERA LAUS

Phê bình từ số 39 đến hết 41

Số 39 nói cần có sách hát in những bài hát có sẵn cho các nghi thức thì thật đúng. Ở các nước, người ta đã làm lâu rồi! Còn VN, cứ để mặc các ca trưởng tự chọn – và hiển nhiên là vì trình độ kém, vì tắc trách hay khinh nhờn, họ không soạn trước, mà đợi đến gần sát thánh lễ mới soạn vội vàng – Vậy ở VN, nên xem các sách hát sẵn của Âu Mỹ, mà soạn ra một quyển theo cách đã làm về nội dung lẫn hình

thức, sách hát này “phổ biến bắt buộc” cho các giáo xứ, cho các ca đoàn, và cả cộng đoàn (bắt buộc) phải dùng chung. Và có như vậy, mới đưa kết quả tốt: bài hát đúng hình thể, nghi thức và nghệ thuật, được chuẩn bị nghiêm túc, thống nhất khắp nơi, thánh thiện và giáo dân chịu hát (vì sách cầm tận tay).

Số 41 và 42 hướng dẫn việc in sách hát.

CANT.

PHẦN V: GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

(Xin gác lại 1 kỳ)

PHẦN VI: GRADUALE SIMPLEX (SÁCH LỄ ĐƠN GIẢN)

Lời tòa soạn: Trong lúc chờ đợi giới thẩm quyền, chúng tôi cung cấp cho các nhạc sĩ tài liệu dưới đây để sáng tác cho đúng thánh ca phụng vụ. Lần lượt đăng rồi cũng sẽ hết quyển Graduale Simplex .

MÙA CHAY

LỄ THỨ TƯ XỨC TRO

@ **ĐỐI CA NHẬP LỄ . Tv .56**

Cộng đoàn : Miserere mei, Deus, miserere mei .

Ca đoàn : X.1 (2b) Này con đến ăn náu...

X.2 (3) tôi kêu cầu...

X.3 (4) từ trời xanh ...

- X.4 (6) lạy Thiên Chúa...
- X.5 (8) con an lòng...
- X.6 (9) này con xin đàn hát...
- X.7 (10) lạy Thiên Chúa...
- X.8 (11) vì tình thương...
- X.9 (12) lạy Thiên Chúa...

@ ĐÁP CA .Tv. 50

Cd. đáp: X1 (3) lạy Thiên Chúa...

Cd. xướng: Miserére mei, Deus

- Cd. X.2 (3b) Mở lượng hải hà...
- X.3 (4) xin rửa con...
- X.4 (5) vâng, con biết...
- X.5 (9) xin dùng cành hương thảo...
- X.6 (10) xin cho con...
- X.7 (11) xin ngoảnh mặt...
- X.8 (12) lạy Chúa trời...
- X.9 (13) xin đừng nổi đuổi...
- X.10 (14) xin ban lại...

@ ĐỐI CA XÚC TRO . Tv .50

Cd. đáp: Dele, Dómire, iniquitátem meam.

- Cd. X.1 (3) lạy Thiên Chúa...
- X.2 (3b) xin mở lượng hải hà...
- X.3 (4) xin rửa con...
- X.4 (5) vâng, con biết tội...
- X.5 (6) con đắc tội...
- X.6 (6b) như vậy...
- X.7 (7) Ngài thấy cho...
- X.8 (8) nhưng Ngài yêu thích...
- X.9 (9) xin dùng cành hương thảo...
- X.10 (10) xin cho con...
- X.11 (11) xin ngoảnh mặt...
- X.12 (12) lạy Chúa trời...
- X.13 (13) xin đừng nổi đuổi...
- X.14 (14) xin ban lại...
- X.15 (15) đường lối ngài...

- X.16 (16) lạy Thiên Chúa...
 X.17 (17) lạy Chúa trời...
 X.18 (18) Chúa chẳng ưa thích...
 X.19 (19) lạy Thiên Chúa...
 X.20 (20) xin rộng lòng...
 X.21 (21) bây giờ...

@ ĐỐI CA DÂNG LỄ. Tv. 29

cđ. đáp: facrus est adjutor meur Deus meus

- cađ: X.1 (2) lạy Chúa...
 X.2 (3) lạy Chúa là Thiên Chúa...
 X.3 (10b) nắm tro tàn...
 X.4 (11) lạy Chúa...

@ ĐỐI CA HIỆP LỄ. Tv. 59

Cđ. đáp: Da nobis, Dómine, auxílium de tribulatióne .

- Cađ.: X.1 (3) lạy Thiên Chúa...
 X.2 (4) Chúa đã làm...
 X.3 (5) dâng Ngài...
 X.4 (6) Ngài phát cờ hiệu...
 X.5 (7) xin ra tay...
 X.6 (12b) cho chúng con...
 X.7 (13) có Thiên Chúa...

PHẦN VII : ÂM HỌC VÀ THÁNH NHẠC

(Xin gác lại 1 kỳ)

PHẦN VIII : CHUYỆN VUI ÂM NHẠC

Lý luận của một ca trưởng chống học

Giao xứ nọ có anh ca trưởng“ từ ca viên hát lâu ngày lên ca trưởng” thuộc loại “sống lâu lên lão làng”,



khổ là “già làng” này chẳng có học qua cái gì thì chớ, mà còn kiên quyết chống đối và bài bác việc học âm nhạc, nên anh tuyên bố những câu

nhức tai. Giá các ông tiến sĩ, phó tiến sĩ mà nghe được, tin chắc sẽ lăn đùng ra chết vì tức. Chẳng dám, chỉ ví dụ ở đây 1, 2 câu, nhiều có mà mang hoạ. Cha xứ thuộc loại “im lìm mà làm”, một lần kia mở lớp huấn luyện ca trưởng mời các giảng viên xa tới. Thanh niên nam nữ ghi tên học đông phải biết! Thì anh ca trưởng “trời ơi” tỉnh bơ bảo với ca viên :

- Nghề ca trưởng mà phải học ư? Ngốc! Có bao giờ nghề làm vua mà phải học không nào?

Cánh ca đoàn nghe tức, chỉ thò lỗ đôi mắt mà nhìn nhau nuốt cái cục tức cho nó xuống bụng.

Chưa đã! Cuối khóa người ta bế giảng phát chứng chỉ, “bố” bảo:

- Đi học là đã tự thú mình ngu,

lãnh bằng là thêm xác định mình đại ngu. Vì trên đời không ai được phép chứng nhận cho ai cả!

- Tại sao?

- Vì ai nấy ngang nhau, đều là con người cả!

Mấy đứa có lãnh bằng nghe tức căng bong bóng, đốp lại:

- Vậy anh là người khôn, người giỏi...

Anh ca trưởng nói như mắng:

- Phải tự biết. Còn hỏi như thế là còn ngốc. Vì học là ngu, hỏi là ngốc. Phải tự mình tìm biết mọi sự.

- Lạy chúa!... quý bạn đọc có muốn hỏi anh ta cái gì nữa không thì cứ việc, phần đám ca viên và cả tôi, người kể, không có gì phải trao đổi thêm với anh ta cả!

LƯU LY

PHẦN IX: CHƯƠNG TRÌNH NHẬP CUỘC

A. MÔN LỊCH SỬ ÂM NHẠC

Bài 3: Mở đầu

Chính sự phát sinh và nảy nở của đóa hoa này mà chúng tôi dự định quan sát ở đây nhiều sử gia lỗi lạc đã thực hiện nhiều lần công việc này. Họ đã thu thập về đề tài này tất cả những tài liệu đáng giá. Do đó, một lần nữa, có thể vô ích và tự phụ khi xúc tiến nhiệm vụ này, nhưng chúng tôi muốn đưa một ý nghĩa có phần đặt biệt vào công

cuộc nghiên cứu theo niên đại nền nghệ thuật của chúng ta.

Một định đề triết lý và thẩm mỹ được toàn cầu chấp nhận đã loại trừ vĩnh viễn khái niệm tiến bộ trong lãnh vực nghệ thuật: “Trong nghệ thuật, một nhà âm nhạc học đúng chức vị đã nói, những từ Tiến bộ và Suy tàn không có một ý nghĩa nào cả”. Đây một sự khẳng định đôn

giản mà tính chính đáng của nó dường như không thể tranh cãi được.

Trong lãnh vực thi ca và nghệ thuật tạo hình, chắc chắn người ta có thể chứng minh tiên đề này bằng cách so sánh những thành tựu hiện đại đẹp nhất của chúng ta với những tác phẩm bất hủ của những nhà thơ ngâm hát, những họa sĩ, những nhà điêu khắc và những kiến trúc sư của thời cổ Ai cập, Hy Lạp.

Chúng ta còn cần những bước giữa quan niệm kiến trúc theo kiểu ở hồ và kiểu thành Naples, rất khó phủ nhận sự hiện hữu của một giai đoạn dọ dẫm, nghiên cứu, khám phá, chinh phục, tiến bước phát triển dần dần... của sự tiến bộ.

Tuy vậy, chúng ta hãy chấp nhận, trong chốc lát, tính chất có căn cứ của chính đề ngược đời này. Chính đề này có thể, tạm thời thích

hợp với những nghệ thuật mà điều kiện vật chất để thực hiện đã không tiến hóa nhiều qua những thế kỷ. Homère và Paul Valéry đều được trang bị như nhau để tập hợp những từ – Phidias đã dùng những dụng cụ như Rodin để đập một tảng đá cẩm thạch –những học sĩ của năm 1949 ghen tức với những đồng nghiệp thời Phục Hưng với những họa sĩ Ý thời nguyên thủy về chất lượng màu mà những nghệ nhân ấy đã trải lên bảng vẽ. Và những nhà thầu xây dựng của chúng ta nhìn nhận rằng những người xây dựng đền Karnak đã có một chất liệu mà khoa học hiện đại đang tự hào. Trong những điều kiện này, “sự phân phối hợp tình” của thiên tài qua nhiều thế kỷ trở nên chính đáng hoàn toàn.

(phần Introduction từ trang 8 - 10).

B. MÔN SÁNG TÁC CA KHÚC

Bài 6a

KỸ THUẬT KHAI TRIỂN Ý NHẠC

25. Sau khi đã nắm vững cách sáng tác ý nhạc đẹp theo ý muốn, ta coi như đã đi được nửa đường. Bây giờ học đến cách khai triển ý nhạc thành một bài hát hình thể ca khúc (cantus).

Như đã nói, ý nhạc hay thì ca khúc hay, nên việc khai triển chỉ là

công việc thiên nhiên về sự khéo léo, óc khoa học, tài sắp xếp. Cái hay do nó mang lại thiên về kỹ xảo khéo tay, trí tuệ. Gọi đó là kỹ thuật. Nếu để nguyên ý nhạc, hát lên nghe cụt ngủn, mau hết, kỹ thuật khai triển làm cho ý nhạc dài ra bao nhiêu tùy theo hình thể mình muốn

(motetum, canon, madrigal, fuga, cantata... ở đây chỉ là học khai triển thành hình thể ca khúc) mà ý nhạc vẫn nguyên chất, hay hơn, thú vị hơn, rộng ngát và hiệu dụng hơn chứ không làm suy suyển, nhạt mờ đi. Những gì gọi là kỹ thuật khai triển đó chỉ tóm trong hai việc: **Đồng nhất** và **Thay đổi**, hai nguyên tắc lớn (xem lại bài học số 4) của nghệ thuật.

Sau đây là 5 kỹ thuật khai triển ý nhạc: 5 kỹ thuật này rút ra từ tẩu pháp (fugue). Đơn giản, thực tiễn, và hiệu quả.

26. Kỹ thuật 1: phỏng diễn

Là ý nhạc được nhái lại, nhưng ở

bình diện cao hoặc thấp hơn. Chi tiết: nhái ở cùng bè hay ở khác bè cũng được – nhái ở độ cao thấp nào cũng được – nhái ngay lập tức hay để một lúc, xen kẻ những ý nhạc phụ rồi mới nhái lại cũng được – nhái tên quãng không được nhái đúng tính chất quãng (sẽ ra kỹ thuật khác) – nhái ý nhạc dài ngắn cũng được – nhái cả ý nhạc hay một vế nào đó thôi cũng được – nhái bao nhiêu lần cũng được – nhái ở độ cao thấp nào bất kỳ – Mục đích nhái là để đánh nổi ý nhạc.

Vd. Bài thánh giá Đức Kitô của NGỌC KÔN

PHẦN X: BIẾM HỌA

PHẦN XI: GIAO LƯU

(Xin gác lại 1 kỳ)

PHẦN XII: NGHIÊN CỨU

ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC

Phụng trường Thánh nhạc

Dòng Nước trường sinh tinh tuyền, dầu được tiếp nhận từ Đức

Yêsu-Kytô (Ga4,10-14), khi chuyển thông qua ngỏ trần nhân đây đó trước sau, chắc không khỏi bị ít nhiều ô nhiễm; chính trần nhân tự khơi trong gạn đục, hầu bất cứ ai cũng có khả năng tiếp tục cung ứng kịp thời sử dụng.

Suốt từ tuổi 12 đến tuổi 30, Đức Yêsu bằng xương bằng thịt vẫn hằng năm hành hương về Yêrusalem. Bước lên đền thánh gạch ngói, tham dự Lễ Vượt qua, ngài đã bao lần nhìn thấy cảnh chợ búa ồn ào náo nhiệt mua bán đổi chác đủ các thứ (Ga 2, 13-22).

Và đền thánh huy hoàng do đại đế Salomon vinh quang xây dựng, cũng như Trần nhân Yêsu... đã không còn tồn tại hữu hình. Thay vào đó, một Đền thánh cực kỳ hiện đại lại đột biến xuất hiện thật bất ngờ, mặc dù đã được tiên báo: “Trời, ngai ta, Đất, bệ chân ta. Đâu là đền đài các người xây dựng cho ta yên nghỉ... Đây, ai nghèo khổ tan nát tâm tư mà biết nhu thuận theo Lời ta hằng soi sáng dẫn dắt” (Is.66,1-2).

Bản thân nơi từng trần nhân đã được Thiên Phụ trang bị một bản thể thần khí tinh khôn ‘giống Hình ảnh mình’, vì cùng một thứ ‘GEN’ tinh khôn xuất phát cùng nguồn và tông truyền cùng luồng (Đầu sách St: ‘GEN’-esis nói lên tính khoa học

tiến bộ Ai cập thời Maisen được giáo dục đào tạo trong đền Pharaon).

Thật vậy, đã chấm dứt thời Đức Yêsu đi đi về về Yêrusalem, hay đúng hơn là đã từng vào ra “ngôi đền thánh do tay trần nhân xây dựng” (x.Dt 8,2), xem “những điều trông thấy mà đau đớn lòng” (Thi-hào Nguyễn Du)... đã chấm dứt bằng một biến cố xem ra trọng đại, là lần dứt khoát cuối cùng khi Ngài cỡi con lừa con (X Mt 12, 1-14), tiến vào thánh đô một cách vinh quang như một vị vua tiến vào cung điện. Lừa, thuộc loại động vật công nghiệp: Lừa thồ! Phải chăng, đây là phần nhục thể đã từng vay mượn nơi Maria – Mẹ, làm vật chõ thần khí – Kitô ngay từ phút nhập thể hầu dễ dàng tiếp cận, rồi sau đó lại lưu hậu cho trần nhân?

Đúng là Ngài cỡi trên Lừa chớ để Lừa cỡi trên, vì vinh quang nơi ngài không do “Hosana” miệng trần nhân tuôn đến, mà chính là dấu chỉ tiên báo Thần Khí Ngài sắp biểu lộ từ trọng tâm cây thập tự giá. Vinh quang đích thực nơi ngài, và từ bây giờ, nơi bất cứ ai ai... là đó.

Làm sao thâm hiểu được, xác tín được cái khổ nhục thể với cái năng lực Thần Khí phát tỏa Vinh quang qua cánh cửa tử chẵn ngang giữa căn phòng chật hẹp tù túng, với cảnh Đất Trời bao la bên ngài!

Thật ra bản thể Thần Khí Kytô nơi trần nhân Yêsu, vẫn là thần khí được “thổi vào Adam Nguyên tổ” hằng được tồn tại và lưu truyền trong từng cá thể miêu duệ hậu lai (St 5,3). Chỉ vì trần nhân cứ dùng trần nhãn mà phải dừng lại lớp vỏ hình dạng tướng sắc thanh... nơi vạn vật, mà không xử dụng tâm nhãn để thâm nhập vào tận bản thể linh khí nơi mình và nơi người, nên cứ bị mù, mù bình sinh, mù mẫn tính...

Thần khí là một thứ “GEN” xuất nguồn từ cung tâm nhân hậu thần khí Thượng Phụ đích thực duy nhất – thánh thiện - công giáo: “phổ cập”, đã từng hằng tông truyền, tức là hằng tác sinh dòng giống trần nhân tinh khôn chúng ta từ thế hệ sang thế hệ mà không hề lai giống từ nguyên nguồn nào khác, nếu có khác biệt nhau là do mỗi cá thể được hay bị ảnh hưởng cát-hung do môi sinh từng địa phương và từng thời đại.

Khung trời tâm linh nơi mỗi trần nhân như một căn phòng có khả năng chứa chất hần cả bầu trời lẫn cả khối đất. Chứa đất thì mất thanh khí và ánh sáng, còn chứa trời thì thừa hưởng được trạng thái “một mảnh tình riêng ta với ta” (nữ sĩ thiên nhân Huyện Thanh Quan), hiểu là, từ đỉnh Đèo Ngang Sion (x. Is 2, 2-3; 66, 1-2, Ngã tồn tại trong

NGÃ, NGÃ + Ngã là Một (x. Ga 11,38; 14,10; 17,21-23).

Hầu như ai ai cũng có ít nhiều kinh nghiệm sử dụng thần khí mình khi giao lưu hay giao tranh với nhau, xâm nhập vào tận căn phòng tâm linh lẫn nhau để biết rõ trong đó có gì tồn tại... hướng hồ Thần Khí Kytô với khả năng tinh khôn tuyệt ưu.

Ngày lễ Ngũ tuần là khởi điểm thời đại Thần khí Kytô đã xuất thể trần nhân Yêsu vẫn từng “chan hòa khắp vũ trụ” (x.Kn1,7), đặc biệt thẩm thấu khắp căn phòng tâm linh từng đơn vị trần nhân tinh khôn (x.Ga 6,63).

Phải chăng, Thần Khí Kytô vẫn đang đứng bên cửa từng trần nhân và gõ mãi, đặc biệt, nơi căn nhà tâm linh Kytô hữu?

Đã hần, con nhà đời thì xử dụng chất xám đó công tác hiện đại hóa tạo Bánh Rượu thừa thải đủ dạng diện cấp, cơm ăn áo mặc, nhà ở, phương tiện lưu thông toàn cầu, tiện nghi sinh sống cá nhân, sinh hoạt gia đình, hoạt động đoàn thể xã hội nơi rộng khắp cả đất nước, giao lưu khu vực rồi hội nhập hài hòa vào thế giới... Phần con nhà đạo, cùng chung hoạt trường Cầm Kỳ Thi Họa, nhưng thuộc lãnh vực tâm linh. Theo Đức Cố Giáo Hoàng Phaolô VI, mỗi Kytô hữu là một “vehicule d’Esprit Saint”, một xe vận tải Thần

Linh Khí , là lương thực xuất phát từ thiên khẩu (x. Mt. 4, 4; Dnl 8, 3), lương thực nuôi dưỡng cả thiên thần lẫn trần nhân (x.Kn16,20), nuôi cả vạn giống loại sinh vật (x.Q 3,19)...

Thật ra, khâu nhân tố nhân lực nhiệt tâm thiện chí năng động sản xuất thì không thiếu... chỉ cần quy tụ hệ thống hóa, vạch chủ đích và định đúng hướng. Không thể ngồi chờ đợi đầu đó lác đác sản xuất gì đó, thế nào đó, rồi như gian thương gom thu, mang đi chào hàng!

Nhận định địa bàn tâm linh, cải tạo đất não trạng, đào tạo khả năng chuyên sâu công tâm trong sáng, cung cấp hạt giống Đèn Men Muối tốt phù hợp phong thổ phụng tự, “trăm năm” chăm sóc bao quát từng khâu, không chủ trương theo thuyết “Mialism”, thành quả bán vui trước mắt... thì may ra mới đủ thẩm năng đánh đúng giá từng sản phẩm,

không do điểm thấp cao, mà do nhu cầu mỗi giới tiêu dùng.

Nhìn sâu vào những bộ não được vi tính hóa trong các xí nghiệp sản xuất vào thời vừa mới hiện đại hóa đây, chúng ta ai nấy đều có thể nhận ra nhiều kinh nghiệm quý giá về lịch trình chuyển tiến biến hóa từ bộ óc kỹ thuật đến tâm tính khí con người, và chúng ta chỉ mong tác vụ phục vụ được song hành thực hiện cân phân tương ứng giữa bên cung bên cầu: bởi bên cung cái vỏ lúc nào cũng cầu cái ruột, bên cung cái



ruột sao lại không cần cái vỏ? Phải chăng, đây là cán cân công bằng nhân đạo khác hẳn tính cách biểu dương hơn thiệt hay chinh thắng bên này bên nọ...

THIÊN Ý

PHẦN XIII: DIỄN ĐÀN PHÁT KIẾN

A.VÀI NÉT KHÁI QUÁT

NGUỒN GỐC CỦA ÂM THANH

(tiếp theo)

-KHTK/LÝ TRÍ chẳng thể nào trở lui về KHTK/NGOÀI LÝ TRÍ được nữa, nên KHTK Biến Hóa là do đó.

Giữa gọi nó là KHTK/NGOÀI LÝ TRÍ và KHTK/LÝ TRÍ là KHTK CỰC và CỰC KHTK là cái có thể gọi là \pm KHTK. Chỗ này còn gọi là hơi hơi

giống với KHTK/NGOÀI LÝ TRÍ và KHTK/LÝ TRÍ. Ví như giữa TỐI và SÁNG có điểm cả hai gặp nhau gọi là hơi tối và hơi sáng.

A	AB	B
KHTK/NGOÀI LÝ TRÍ	HƠI GIỐNG KHTK/NGOÀI LÝ TRÍ	
	HƠI GIỐNG KHTK/LÝ TRÍ	KHTK/LÝ TRÍ
Vd: TỐI	HƠI TỐI HƠI SÁNG	SÁNG

Cái quá trình trên gọi là Luật đồng nhi dị: bất kỳ thực tại nào cũng có hai (nguyên lý MỘT LÀ HAI), giữa hai đó thể nào cũng có cái hơi của cái này vừa hơi của cái kia, thế nên sinh ra ba (nguyên lý MỘT LÀ BA). Và đây chính là đường đi của biến hóa, của hóa thành, của sinh sản ra muôn vật (quả vậy! Vì MỘT LÀ HAI và MỘT LÀ BA) trong từng cấp độ li ti, nhiều đến không hình dung nổi, ấy chính là vạn vật được sinh ra, và tự trong bản thân của từng vật, việc... cũng xảy ra quá trình tương tự: mọi lúc, mọi nơi...

Cái quá trình làm ta hiểu được mâu nhiệm MỘT CHỨA BA NGÔI, THIÊN CHỨA ở khắp mọi nơi, sự tiền định hay an bài, cái sống chết, cái thiện ác v.v... vì nó soi rọi tất cả được hiển lộ.

Đó là lý thuyết của NGUỒN GỐC VẠN VẬT.

Lấy cái quá trình trên áp dụng cho âm thanh là chuyện ta đang bàn thì cũng quá dễ hiểu.

Vật gì cũng phải có 2 mặt thể hiện ra vật đó: mặt SẮC là cái hình cái tướng. Mặt THANH là cái tiếng, cái âm.

Thiên chúa có cái hình qua đức Kitô, và cái âm chính là Ngôi lời (logos). Đức Kitô và Ngôi lời là một, nhưng diễn được cái sắc và cái thanh của TC cho ta hiểu. Nếu không, làm sao ta biết được TC ra làm sao!

Hãy ngưng nói cái SẮC, vì đang bàn về cái THANH.

(còn tiếp)

B. GIẢI THÍCH

(xin gác lại 1 kỳ)

C. TÁC PHẨM MỚI

(xin gác lại 1 kỳ)

PHẦN XIV: CHUYỆN NHỎ NÓI NHAU NGHE



Lẽ ra tựa của bài viết này phải là "*Đại Phong Cầm Trong Phụng Vụ Thánh Lễ*". Thế nhưng từ "đại phong cầm" hay "quản cầm" có lẽ còn lạ lẫm đối với một số người, mặc dù nó đã được dùng để gọi các từ: **Organo** (tiếng Ý), **Orgel** (tiếng Đức), **Orgue** (tiếng Pháp) và **Organ** (tiếng Anh).

Đàn organ có một lịch sử khá lâu đời, bắt đầu từ việc xuất hiện trong các lễ nghi triều đình ở Byzanz¹. Vào năm 757, hoàng đế xứ Byzanz là Constantin VI đã tặng nhà vua xứ Franken² là Pipin III một cây đàn organ. Thời đó, quan niệm nhà vua là người đại diện cho quyền uy của Thượng đế vẫn đang phổ biến. Vì thế, các lễ nghi quan trọng của triều đình thường được cử hành trong thánh đường và lịch sử đàn organ trong phụng vụ thánh lễ của Giáo hội phương Tây cũng bắt đầu từ đó.

Vào thế kỷ 15 trong mỗi đại giáo đường đều có 2 loại đàn organ: một đàn organ lớn được đặt trên cao, ở giữa, phía cuối nhà thờ (mà chúng ta quen gọi là "gác đàn") dùng để diễn tấu các nhạc phẩm mở đầu và kết thúc thánh lễ; một đàn organ khác nhỏ hơn, gọi là **Positiv**, được đặt trên cung thánh để hỗ trợ cho chủ tế và ca đoàn trong các phần hát ở phụng vụ thánh lễ. Ngoài việc dùng đàn orgel giữ phần đệm hỗ trợ cho lời ca, sau này người ta còn hay dùng kiểu trình tấu luân phiên giữa lời ca do chủ tế hoặc ca đoàn xướng và đàn organ tấu câu đáp lại. Các tác phẩm như *Kyrie* (Kinh Thương xót) hay các khúc ngợi ca Đức Maria phổ biến đến nỗi, khi chỉ mới thoát nghe những nốt đầu tiên của đàn organ, người ta đã biết được đàn sẽ diễn tấu nhạc phẩm nào. Từ đó, trong phụng vụ Tây Âu thời Trung cổ, đàn organ

¹ Về sau là **Constantinople** và đến năm 1930 trở thành **Istanbul**, một thành phố cảng của Thổ-nhĩ-kỳ.

² kéo dài một phần phía Nam nước Pháp về một phần Trung Đức.

còn được phát triển như một thành phần độc lập, nghĩa là với các điều kiện phát triển, nhiệm vụ và mục đích như của ca đoàn.

Sau này, người ta giới hạn việc dùng đàn organ lại để diễn các nhạc phẩm phụng vụ, thay vào đó lại dùng nó để chơi các nhạc phẩm mang chủ đề tự do. Lúc bấy giờ, đàn organ chỉ còn được sử dụng lúc mở đầu và kết thúc thánh lễ như đã nói ở trên. Các nhạc công đàn organ thậm chí còn mang cả những nhạc phẩm thế tục vào biểu diễn trong thánh đường, mở đường cho giai đoạn tục hóa của quá trình phát triển nhạc phụng vụ thánh lễ. Sự sai lầm đó ngày càng quá đáng khi xuất hiện khá nhiều những bài ca có lời tôn giáo được dệt bằng một nhạc phẩm thế tục. Giáo hội Công giáo La-mã đã phản ứng mạnh mẽ qua Công đồng Trient vào thế kỷ 16 bằng việc nghiêm cấm sử dụng các nhạc phẩm theo phong cách phóng túng trần thế trong nhà thờ. Cùng lúc đó, trong Giáo hội Tin Lành, người ta tìm cách đẩy mạnh việc sáng tác và hát *choral*³ và trong Giáo hội Công giáo người ta phát triển hình thức *choral gregorian*⁴. J. S. Bach là bậc thầy có công nhiều trong việc phát triển hình thức này.

Trong khoảng thời gian hơn 2 thế kỷ giữa Bach và chúng ta nhạc thánh đường⁵ đã trải qua nhiều giai đoạn suy thoái, phục hưng và sự phát triển âm nhạc dành cho đại phong cầm (organ). Ngoài những khuôn mặt lớn của nước Đức về thể loại âm nhạc dành cho đàn organ, chúng ta còn có 2 nền âm nhạc organ đáng chú ý, đó là: trường phái cổ điển thành Vienna và nhạc organ Pháp kể từ sau César Franck. Ngày nay, nếu như vai trò của organ trong phụng vụ là cần thiết thì chúng ta phải nhớ đến lời phát biểu của Đức Giám mục Wilhelm Kempf với các nhà thần học về thánh nhạc⁶ tại Công đồng Vatican II ở Rô-ma: *"Trong ý thức của Giáo hội ngày nay và đặc biệt trong ý thức của thế hệ tu sĩ phát triển đang sống lại một quan niệm đáng thuyết phục cho rằng, Thánh nhạc không phải là vật tô điểm, không phải là một gia vị, càng không phải là một thực thể cốt chỉ nhằm trang hoàng cho nền văn hóa Ki-tô giáo cũng như cho lòng đạo đức sốt sắng của tín hữu, mà là thành phần hoàn chỉnh (pars integralis), thành phần không thể thiếu, là*

³ một tác phẩm thanh nhạc nhiều bè thường được hát bởi cộng đoàn. Câu nhạc được xác định rõ ràng bằng các nốt có trường độ dài hay trường độ ngắn nhưng có dấu ngân. Mục đích để làm chỗ nghỉ lấy hơi trước khi hát câu tiếp.

⁴ choral có giai điệu lấy từ Bình ca.

⁵ tên gọi đề nghị thay cho từ "Thánh nhạc" như từ *Kirchenmusik* trong tiếng Đức.

⁶ thuật ngữ này dùng để gọi danh từ "*musica sacra*" (La-tinh).

hình thức lễ nghi cao của việc cầu nguyện Ki-tô giáo". Điều đó cũng phù hợp với xác quyết về đàn organ trong Hiến chế Về Phụng vụ thánh⁷, chương VI, điều mục 120: "Đàn đại phong cầm ống hơi cần phải được duy trì trong các nhà thờ La-tinh như một nhạc cụ truyền thống; bởi âm thanh của chúng có khả năng làm cho vẻ huy hoàng, tráng lệ của các lễ nghi giáo hội thêm tuyệt vời và dễ khiến cho tâm hồn được nâng cao lên cùng Thiên Chúa và các tầng trời."

Giáo hội đánh giá cao vai trò của đàn đại phong cầm và coi những tác phẩm âm nhạc dành cho đàn organ là một thành phần của âm nhạc thánh. Vì thế chúng ta có bổn phận tìm hiểu, gìn giữ và phát huy giá trị sử dụng của chúng trong âm nhạc phụng vụ. Ở Việt Nam, do nhiều điều kiện còn hạn chế, đàn organ ống hơi chưa thể có mặt trong các nhà thờ. Tuy vậy, ý thức về vai trò của đàn organ trong phụng vụ thánh lễ tưởng cũng là điều cần thiết, để khi sử dụng các nhạc khí khác thay thế (như organ điện tử,...) chúng ta không rời xa quá những đòi hỏi, quy luật của Giáo hội.

NGUYỄN BÁCH
Sài Gòn, lễ Giáng sinh 1998.



PHẦN XV: TIẾNG NÓI NGƯỜI ĐỆM ĐÀN (ORGANIST)

A. BÀI HỌC PHỔ THÔNG

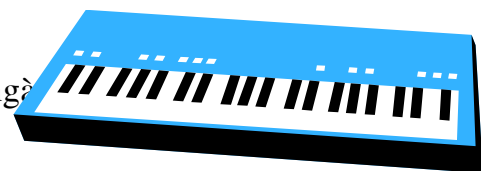
Bài học số 3 (tiếp)

9. Vì đàn có dáng dấp vĩ đại, cấu trúc phức tạp và cầu kỳ, và khó chế tạo bậc nhất, nên không phải là mơ ước của mọi nhà thờ lớn nhỏ, nên người ta chỉ chế tạo đàn orgue loại

nhỏ, hoặc loại đại phong cầm (grand harmonium) trong các nhà thờ lớn hoặc trung, và phong cầm cho các nhà thờ nhỏ.

Đến thập

⁷ Hiến chế "*De sacra liturgia*" của Công đồng Vaticano ban hành ngày



niên 60, khoa học điện, điện tử phát sinh, cùng với óc kinh doanh nhạy bén của Ý, Nhật, họ đã chế tạo đàn orgue điện, điện tử mô phỏng đàn orgue vĩ đại. Với dáng dấp nhỏ gọn, kỹ thuật điện tử đã thay các ống âm thanh đồ sộ, và nhất là chế tạo hàng loạt, giá lại vừa phải, nên bản sao thu nhỏ orgue ống được các nhà thờ hoan hỉ chấp nhận. Vậy là Đại quản cầm đồ sộ nay chỉ còn là đại quản cầm lớn bằng chiếc tủ hay chiếc bàn bureau. Còn âm thanh tuy không được như cũ, nhưng cũng vẫn tráng lệ và mê hoặc lòng người.

10. Thấy thành công, Nhật bước thêm một bước nữa, thập niên 70 đến nay họ biến Đại quản cầm thành quản cầm điện tử xách tay, nhỏ bằng vali gọn nhẹ có thể di chuyển, xách tay hoặc ôm trong lòng như chiếc đàn guitar khi trình tấu, với các kỹ thuật xử lý: giai

điệu, nhịp điệu, hòa âm theo ý muốn. Xa hơn, ngày nay cây orgue làm theo chương trình được cài đặt trước khi chơi, và khi trình tấu, đàn orgue tự làm, tự diễn nhiều phần cách sắc sảo thay cho người đàn, khiến phát sinh ra nhiều “organist” (nghĩa rộng) không cần phải học. Thế nên, sự phong phú về kỹ năng đến hấp dẫn, chế tạo hàng loạt và cạnh tranh nên giá rẻ, không tốn sức để học và lại là thời model, nên cả thế giới đều ưa chuộng.

Tất nhiên, đàn orgue thánh nhạc trang nghiêm, đồ sộ, uy nghi, và lộng lẫy là thế, nay trở thành nhỏ bé nằm gọn trong lòng, trên đùi người chơi, và tề nhất là đi vào các gia đình, tới các buổi sinh hoạt cắm trại dã ngoại và mọi nơi, khiến không còn ai hình dung nổi cái gốc gác quý tộc của nó.

(còn tiếp)

PHẦN XVI: LỊCH THÁNH CA

Tháng 3.1999 (Năm A)

Lễ	Chủ đề	Thánh vịnh	Nội dung
----	--------	------------	----------

7.3.1999 CN.III MÙA CHAY	Nước hằng sống	NL: TV.24, 1-9 ĐC:TV.37, 1-10 TR ⁸ : TV.124,1-5 DL: TV.50,1-5 HL: TV.26,1-10	Xin ơn tha thứ và cứu thoát Lời cầu của tội nhân cùng khốn Chúa gìn giữ dân Người Xin xót thương con, lạy Chúa! Tin tưởng giữa gian nguy
14.3.1999 CN.IV MÙA CHAY	Chúa chăn nuôi tôi	NL: TV.117,1-10 ĐC: TV.9, 1-10 TR: TV.129, 1-5 DL: TV.91, 1-4 HL: TV.42, 1-5	Reo mừng chiến thắng Tạ ơn Chúa sau thắng trận Tiếng kêu từ vực thẳm Ca tụng Chúa hóa công Quy hướng về đền thánh
21.3.1999 CN.V MÙA CHAY	Sự sống của Chúa	NL: TV.20, 1-10 ĐC: TV.21, 1-10 TR: TV.128,1-6 DL: TV.21,1-4 HL: TV.115, 1-9	Trông cậy Chúa Kể lành kêu cứu, Chúa nhận lời Vẫn tin khi bị ức hiếp (như ĐC) Tạ ơn Chúa trong đền thờ
28.3.1999 CN.LỄ LÁ	Cao điểm tôn vinh TC	NL:TV.117,1-5 Rước lá:TV.23,1-10 TV.46,1-9 Hymn.ad C.R.1-5 TV.117,1-5 ĐC:TV.21,1-10 TR:TV.128,1-6 DL:TV.21,1-4 HL:TV.115,1-9	Reo mừng chiến thắng Chúa vào đền thánh Chúa là vua khắp vũ hoàn Chúa là vua Reo mừng chiến thắng Chúa nhận lời kể lành kêu cứu Vẫn tin khi bị ức hiếp Chúa nhận lời kể lành kêu cứu Tạ ơn Chúa trong đền thờ



⁸ TR là TRACTUS: hình thể thánh vịnh hát một lèo, một trong những hình thể thánh ca phụng vụ hát lúc sau bài đọc II vào một số lễ số mùa trong năm

PHẦN XVII: NHỮNG THẮC MẮC CHƯA ĐƯỢC GIẢI ĐÁP

Thắc mắc 61: có nhiều việc làm trong phụng tự mà người ta không hiểu ý nghĩa, hoặc hiểu sai ý nghĩa, vậy mà vẫn làm một cách không lo ngại. Tại sao? Và phải làm gì? Chẳng lẽ cứ để vậy?

Thắc mắc 62: mỗi giới cần đọc Phúc âm lại (lời một linh mục), vì xưa nay đọc một cách vụ lợi: điều gì tốt áp dụng cho mình, điều gì xấu, chỉ cho người khác và tìm những lời sấm tốt đẹp, hay giải sầu, đoán mộng, ru ngủ có khi đọc PA như đọc danh ngôn, đọc để thỏa mãn, để xây thành lũy pháo đài, đọc với quan điểm thời nay trong khi trước tiên, hãy lùi lại thời điểm và không điểm lịch sử của PA rồi hẳn đọc... phải suy nghĩ lại khẩn cấp lối đọc PA phải không? (chép lại lời 1 Lm.)

Thắc mắc 63: nhãn quan về TC, về Allah, về Yêhova, về Elohim, về ông Trời... luôn là một nhãn quan chật hẹp, sai lệch đáng tội. Người công giáo nghĩ sao?

PHẦN XVIII: THUẬT NGỮ THÁNH NHẠC

(tiếp theo)

Ⓐ

Apertus (L): mở tiếng chuyên môn trong lãnh vực organ.

A peu près (P) About, nearly(A) Approssimativamente (Y): gần như, hầu như

Aphémie (P): chứng quên tiếng, quên lời ca. **nhc. logoplégie**

Aphone (P): mất tiếng, mất giọng

A plaisir (P) At pleasure(A) A piacere(P): tùy ý

A plein voix (p) Full voiced in full harmonies (A) Piena voce (Y): hết giọng

A plusieurs voix (P) In several voices (A) Di piu voci (Y): nhiều giọng

Apobateron (H): giả từ ca, bài ca từ biệt

A poco (hoặc) poco a poco (Y) little by little (A): dần dần

Apodipon (H): thánh ca hy lạp

Apollonico (Y): một loại organ

Aponea (H): không thở, không lấy hơi

Aposiopsis (H): dấu lặng dài

Appareil musical mécanique (P) **Mechanical musical apparatus** (A): nhạc cụ cơ động

Appassionata (Y) một khúc đàn trứ danh của **Beethoven**

Appassionato (Y) bằng sự say mê

Appeels d'anches (P): nhấn đập (máy móc của grand orgue)

Appenato (Y): khổ sầu, bản khoản

Appendice (P) **Appendix** (A) **Appendice** (Y): phần phụ thêm, bổ túc (còn tiếp)

PHẦN XIX: PHIẾU (FICHES) THÁNH NHẠC VIỆT NAM

NỘI DUNG hay TÌM ĐẠI MỤC

stt	Chủ đề của 10 ĐẠI MỤC	từ trang – đến trang
1	ĐẠI MỤC SỐ 0: NHẬP LỄ	9-14
2	ĐẠI MỤC SỐ 1: ĐÁP CA	15-20
3	ĐẠI MỤC SỐ 2: CATIẾPLIÊN	21-26
4	ĐẠI MỤC SỐ 3: ALLELUIA	27-32
5	ĐẠI MỤC SỐ 4: DÂNG LỄ	33-38
6	ĐẠI MỤC SỐ 5: HIỆP LỄ	39-44
7	ĐẠI MỤC SỐ 6: TẠ LỄ	45-50
8	ĐẠI MỤC SỐ 7: BÍ TÍCH	51-56
9	ĐẠI MỤC SỐ 8: BỘ LỄ	57-62
10	ĐẠI MỤC SỐ 9: THƯỜNG LỄ VÀ KINH NGUYỆN	63-68

* Mỗi Đại Mục có phần TÌM TRUNG MỤC

PHẦN XX: LINH HOẠT VIÊN PHỤNG VỤ (ASL)

(xin gác lại 1 kỳ)

Nội Dung

Phần	Trang
<i>Thư chúc Tết</i>	1
<i>Mở đầu:</i>	2
I: <i>Học hỏi văn kiện</i>	2
II: <i>Hỏi đáp</i>	3
III: <i>Gặp gỡ – Hát đúng</i>	5
IV: <i>Sưu tầm tham khảo – Universa Laus 1980</i>	11
V: <i>Giới thiệu tác phẩm</i>	11
VI: <i>Graduale Simplex – Sách lễ đơn giản</i>	13
VII: <i>Âm học và thánh nhạc – (gác lại 1 kỳ)</i>	15
VIII: <i>Chuyện vui âm nhạc – Lý luận của 1 ca trưởng chống học</i>	15
IX: <i>Chương trình nhập cuộc</i>	16
a) <i>môn Lịch sử âm nhạc – Bài 3</i>	16
b) <i>môn Sáng tác ca khúc – Kỹ thuật khai triển ý nhạc</i>	17
X: <i>Biếm họa</i>	18
XI: <i>Giao lưu – (gác lại 1 kỳ)</i>	19
XII: <i>Nghiên cứu – Đạo lý thánh nhạc</i>	19
XIII: <i>Diễn đàn phát kiến – Nhạc lý dịch</i>	22
a) <i>Vài nét khái quát</i>	23
b) <i>Giải thích thực thể bằng Dịch lý – (gác lại 1 kỳ)</i>	
c) <i>Tác phẩm mới – (gác lại 1 kỳ)</i>	
XIV: <i>Chuyện nhỏ nói nhau nghe</i>	23
XV: <i>Tiếng nói người đệm đàn (organist)</i>	26
XVI: <i>Lịch thánh ca tháng 3-1999 (năm A)</i>	27
XVII: <i>Những thắc mắc chưa được giải đáp</i>	28
XVIII: <i>Thuật ngữ thánh nhạc</i>	28
XIX: <i>Phiếu (fiches) thánh nhạc Việt Nam</i>	29
XX: <i>Linh hoạt viên Phụng Vụ (ASL) – (gác lại 1 kỳ)</i>	29
XXI: <i>Phụ trương</i>	30